

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 39/2018/HS-ST

Ngày: 27-11-2018

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK, TỈNH ĐẮK LẮK

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoa Lý.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trương Quang Chinh;
Ông Y Mung Niê.

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Y Mi Niê - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Krông Búk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2018/TLST-HS ngày 06/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2018/QĐXXST-HS ngày 12/11/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Xuân L (tên gọi khác: T); sinh năm 1991, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn a, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; con ông: Nguyễn Xuân H và con bà Đặng Thị T; bị cáo có vợ và 01 con sinh năm 2001.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Còn nhỏ được bố mẹ nuôi ăn học đến lớp 9/12 nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình tại thôn a, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Ngày 8/9/2015, bị Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, ngày 01/3/2016 chấp hành xong hình phạt. Ngày 10/10/2018 bị Tòa án nhân dân TP. B, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo đã có quyết định thi hành bản án đã có hiệu lực pháp luật; có mặt.

Người bị hại: Bà Trần Thị H, sinh năm 1971

Địa chỉ: Thôn b, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 15/5/2018 Nguyễn Xuân L đi bộ đến khu vực thôn b, xã E, huyện K, khi đi đến trước nhà bà Trần Thị H, L phát hiện nhà bà H không có người trông coi và thấy cửa nhà bếp không khóa, L đi vào bếp lấy con dao rồi dùng dao cạy cửa nhà. Sau khi mở được cửa, L đi vào lấy trộm 01 chiếc xe mô tô, 01 ti vi, 01 bình gas. Sau đó L để lại con dao và đem các tài sản trên đi tìm nơi tiêu thụ. L bán bình gas cho anh Nguyễn Văn M với giá 200.000 đồng, bán chiếc tivi cho tiệm sửa chữa tivi tại địa bàn xã P, huyện K (không rõ nhân thân lai lịch người mua) với giá 200.000 đồng, bán chiếc xe mô tô cho 01 người mua bán phế liệu thuộc địa bàn Coresvina, xã P (không rõ nhân thân lai lịch người mua) với giá 400.000 đồng. Sau khi bán được số tiền 800.000 đồng, L dùng số tiền tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng vụ án Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Krông Búk thu giữ gồm: 01 bình gas hiệu Elf loại 12 kg; đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu VIEW, biển kiểm soát 47H2-6525; 01 ti vi nhãn hiệu Sam sung 21 inch. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Krông Búk đã tiến hành điều tra xác minh nhưng không xác định được nhân thân lai lịch của người mua nên không thu giữ được. Ngày 11/10/2018 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Krông Búk đã trả lại cho bà Trần Thị H là chủ sở hữu 01 bình gas hiệu Elf.

Tại biên bản định giá tài sản ngày 12/7/2018, của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân huyện Krông Búk, kết luận: 01 bình gas hiệu Eif gas màu đỏ trị giá 750.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu VIEW, biển kiểm soát 47H2-6525 trị giá 2.200.000 đồng; 01 ti vi nhãn hiệu Samsung 21 inch trị giá 1.200.000 đồng, tổng giá trị các tài sản trên là 4.150.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 05/11/2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố Nguyễn Xuân L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân L phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, để xử phạt: Nguyễn Xuân L từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù.

Đối với anh Nguyễn Văn M là người mua tài sản do Nguyễn Xuân L trộm cắp. Tuy nhiên, khi mua anh M không biết tài sản đã mua là do L trộm cắp mà có, vì vậy Cơ quan Điều tra công an huyện Krông Búk không đề cập xử lý đối với anh M là có căn cứ.

Các biện pháp tư pháp:

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã trả: cho bà Trần Thị H là chủ sở hữu 01 bình gas hiệu Elf.

Đối với số tiền 200.000 đồng, bị cáo bán bình gas cho anh Nguyễn Văn M, anh M không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, cần truy thu của bị cáo số tiền 200.000 đồng do thực hiện tội phạm mà có để sung quỹ Nhà nước.

Trách nhiệm dân sự: Buộc Nguyễn Xuân L phải bồi thường cho bà Trần Thị H số tiền 3.400.000 đồng, là giá trị của chiếc xe mô tô nhãn hiệu VIEW, biển kiểm soát 47H2-6525; 01 ti vi nhãn hiệu Sam sung 21 inch.

Bị cáo Nguyễn Xuân L thừa nhận việc truy tố, phần luận tội cũng như mức hình phạt của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại bà Trần Thị H yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 3.400.000 đồng; về hình phạt bà H xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi của bị cáo: Căn cứ vào chứng cứ đã thu thập được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với kết quả tranh tụng tại phiên tòa, như vậy đã có đủ căn cứ để xác định: Do ý thức coi thường pháp luật, vì động cơ tư lợi cá nhân, vào khoảng 16 giờ ngày 15 tháng 5 năm 2018, Nguyễn Xuân L, đã có hành vi lén lút trộm cắp của bà Trần Thị H: 01 bình gas hiệu Elf loại 12 kg; 01 xe mô tô nhãn hiệu VIEW, biển kiểm soát 47H2-6525; 01 ti vi nhãn hiệu Samsung 21 inch có tổng trị giá 4.150.000đ (bốn triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đối với bị cáo Nguyễn Xuân L về tội” *Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được quy định trong Bộ luật hình sự, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng xấu tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi trong điều kiện hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức, biết tài sản hợp pháp của tổ chức, cá

nhân được pháp luật bảo vệ, nhưng với bản tính ham chơi, lười lao động nhưng lại muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo lợi dụng sơ hở của người quản lý tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp. Bị cáo là người có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 8/9/2015, bị Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, ngày 01/3/2016 chấp hành xong hình phạt. Ngày 10/10/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, điều này thể hiện bản tính xem thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thích hợp mới đủ điều kiện để cải tạo giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội gây thiệt hại không lớn, tại phiên tòa người bị hại xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho bị cáo trong khi lượng hình.

Đối với anh Nguyễn Văn M là người mua 01 bình gas là tài sản do Nguyễn Xuân L trộm cắp. Tuy nhiên, khi mua anh M không biết tài sản đã mua là do L trộm cắp mà có, vì vậy Cơ quan Điều tra Công an huyện Krông Búk không đề cập xử lý đối với anh M là có căn cứ.

[3] Các biện pháp tư pháp:

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 46, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã trả cho bà Trần Thị Huyền là chủ sở hữu 01 bình gas hiệu Elf.

Trách nhiệm dân sự: Buộc Nguyễn Xuân L phải bồi thường cho bà Trần Thị H số tiền 3.400.000 đồng, là giá trị của 01 xe mô tô nhãn hiệu VIEW, biển kiểm soát 47H2-6525; 01 tivi nhãn hiệu Samsung 21 inch.

Đối với số tiền 200.000 đồng, bị cáo bán bình gas cho anh Nguyễn Văn M, anh M không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Vì vậy, cần truy thu của bị cáo số tiền 200.000 đồng, do thực hiện tội phạm mà có để sung quỹ Nhà nước.

[4] Về án phí: Buộc cáo Nguyễn Xuân L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân L phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Nguyễn Xuân L 01 (một) năm tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 259/2018/HS-ST ngày 10/10/2018 của Tòa án nhân dân TP. B, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 01(một) năm 03 (ba) tháng tù. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là

02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 02/7/2018.

Các biện pháp tư pháp:

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Krông Búk đã trả cho bà Trần Thị H là chủ sở hữu 01 bình gas hiệu Elf.

Trách nhiệm dân sự: Buộc Nguyễn Xuân L phải bồi thường cho bà Trần Thị H số tiền 3.400.000đ (ba triệu bốn trăm nghìn đồng), là giá trị của 01 xe mô tô nhãn hiệu VIEW, biển kiểm soát 47H2-6525; 01 ti vi nhãn hiệu Samsung 21 inch.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Xuân L số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) do thực hiện tội phạm mà có để sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Buộc Nguyễn Xuân L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đắk Lắk;
- VKS Huyện Krông Búk;
- CA huyện Krông Búk;
- THA dân sự huyện K;
- THA hình sự;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ-vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Hoàng Thị Hoa Lý